BỘ CÔNG THƯƠNG

**CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI**

MẪU HỒ SƠ

**YÊU CẦU RÀ SOÁT PHẠM VI HÀNG HÓA BỊ ÁP DỤNG**

**BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ, CHỐNG TRỢ CẤP**

**MỤC LỤC**

[I. THÔNG TIN HƯỚNG DẪN CHUNG 2](#_Toc44338290)

[1. Cơ sở pháp lý và mục đích ban hành 2](#_Toc44338291)

[2. Hồ sơ yêu cầu rà soát phạm vi hàng hóa 2](#_Toc44338292)

[3. Các yêu cầu cơ bản đối với Hồ sơ 3](#_Toc44338293)

[4. Bổ sung Hồ sơ 3](#_Toc44338294)

[5. Bảo mật thông tin 3](#_Toc44338295)

[6. Thẩm định Hồ sơ 3](#_Toc44338296)

[7. Nơi tiếp nhận Hồ sơ 4](#_Toc44338297)

[II. HƯỚNG DẪN LẬP ĐƠN YÊU CẦU RÀ SOÁT PHẠM VI HÀNG HÓA BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ, CHỐNG TRỢ CẤP 5](#_Toc44338298)

[A. BÊN YÊU CẦU RÀ SOÁT PHẠM VI HÀNG HÓA 5](#_Toc44338299)

[B. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU RÀ SOÁT 6](#_Toc44338300)

[C. NỘI DUNG RÀ SOÁT 6](#_Toc44338301)

[E. CÁC TÀI LIỆU, THÔNG TIN LIÊN QUAN KHÁC 7](#_Toc44338302)

[F. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ 8](#_Toc44338303)

[III. CAM KẾT 9](#_Toc44338304)

# I. THÔNG TIN HƯỚNG DẪN CHUNG

## 1. Cơ sở pháp lý và mục đích ban hành

Mẫu Hồ sơ này do Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Cơ quan điều tra) ban hành căn cứ nội dung được quy định tại:

- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

- Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

- Quyết định số 3752/QĐ-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại.

Nhằm mục đích giúp tổ chức, cá nhân đại diện cho ngành sản xuất trong nước chuẩn bị Hồ sơ yêu cầu rà soát phạm vi hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp (sau đây gọi tắt là Hồ sơ).

## 2. Hồ sơ yêu cầu rà soát phạm vi hàng hóa

Hồ sơ yêu cầu rà soát phạm vi hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp bao gồm:

(i) Đơn yêu cầu rà soát phạm vi hàng hóa; và

(ii) Tài liệu, thông tin liên quan khác mà tổ chức, cá nhân yêu cầu rà soát phạm vi hàng hóa (sau đây gọi tắt là Bên yêu cầu) cho là cần thiết.

Hồ sơ được lập thành hai (02) phiên bản: phiên bản lưu hành hạn chế và phiên bản lưu hành công khai. Bản lưu hành công khai phải được nộp cùng lúc với bản lưu hành hạn chế. Bản lưu hành công khai phải có đủ thông tin chi tiết cần thiết để có thể hiểu được bản chất của thông tin trong bản lưu hành hạn chế. Nhằm hoàn thành Hồ sơ (bản lưu hành công khai), Bên yêu cầu nên thực hiện các bước sau:

* Sử dụng phần trả lời trong bản lưu hành hạn chế làm cơ sở, xác định tất cả các thông tin mà Bên yêu cầu cho là không mật và sao chép những thông tin này vào bản lưu hành công khai.
* Trong trường hơp ngoại lệ khi thông tin trong Hồ sơ không thể tóm tắt được thì Bên yêu cầu phải chỉ rõ lý do vì sao không thể tóm tắt được những thông tin đó.

*(Xem ví dụ về cách tóm tắt thông tin mật tại mục E của mẫu này).*

## 3. Các yêu cầu cơ bản đối với Hồ sơ

Hồ sơ cần được chuẩn bị một cách đầy đủ theo từng mục nêu tại Phần II của mẫu này. Bên yêu cầu phải bảo đảm tính chính xác, hợp lệ và hợp pháp của các thông tin và tài liệu được cung cấp trong Hồ sơ.

Phương pháp tính toán và nguồn thông tin, số liệu phải được chỉ rõ, kèm theo ghi chú về thời hiệu của thông tin, số liệu đó.

## 4. Bổ sung Hồ sơ

Khi nhận được yêu cầu bổ sung Hồ sơ của Cơ quan điều tra, Bên yêu cầu phải bổ sung Hồ sơ trong thời hạn do Cơ quan điều tra quy định.

## 5. Bảo mật thông tin

Cơ quan điều tra có trách nhiệm bảo mật thông tin được cung cấp theo quy định tại Điều 11 Nghị định 10/2018/NĐ-CP.

Các Bên liên quan đến vụ việc điều tra chống bán phá giá của Cơ quan điều tra theo quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương (sau đây gọi tắt là Bên liên quan) được phép tiếp cận thông tin về vụ việc chống bán phá giá của Cơ quan điều tra, trừ những thông tin được bảo mật theo quy định tại Điều 11 Nghị định 10/2018/NĐ-CP. Việc tiếp cận những thông tin này chỉ cho mục đích bảo vệ quyền lợi của mình, không được sử dụng vào mục đích khác.

## 6. Thẩm định Hồ sơ

Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày có Quyết định rà soát theo quy định tại khoản 4 Điều 82 và khoản 4 Điều 90 Luật Quản lý ngoại thương, Cơ quan điều tra sẽ kết thúc việc rà soát và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương để đưa ra một trong các quyết định:

(i) Không điều chỉnh phạm vi hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp;

(ii) Thu hẹp phạm vi hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp;

(iii) Miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp đối với nhà nhập khẩu cụ thể.

Trong trường hợp cần thiết, Cơ quan điều tra có thể gian hạn 01 lần nhưng không quá 03 tháng.

## 7. Nơi tiếp nhận Hồ sơ

Hồ sơ phải được lập thành ba (03) bản lưu hành công khai và ba (03) bản lưu hành hạn chế) và được nộp tại:

**CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI**

Tòa nhà Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (+84) 24 7303 7898

Fax: (+84) 24 7303 7897

Email: [pvtm@moit.gov.vn](mailto:qlct@moit.gov.vn)

# II. HƯỚNG DẪN LẬP ĐƠN YÊU CẦU RÀ SOÁT PHẠM VI HÀNG HÓA BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ, CHỐNG TRỢ CẤP

## A. BÊN YÊU CẦU RÀ SOÁT PHẠM VI HÀNG HÓA

1.1. Bên yêu cầu phải là phải là một trong những đối tượng sau:

* Nhà sản xuất trong nước;
* Nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài;
* Nhà nhập khẩu;
* Các tổ chức, cá nhân sử dụng hàng hóa nhập khẩu.

1.2. Đề nghị cung cấp tên, địa chỉ thư tín, địa chỉ làm việc, số điện thoại, số fax (bao gồm cả mã quốc gia) và địa chỉ thư điện tử của Bên yêu cầu:

*Tên đầy đủ:*

*Tên viết tắt (nếu có):*

*Tên giao dịch bằng tiếng Anh (nếu có):*

*Địa chỉ:*

*Số điện thoại:*

*Fax:*

*E-mail:*

*Website:*

1.3. Điền tên, số điện thoại và vị trí công tác của người liên lạc:

*Tên:*

*Chức danh:*

*Số điện thoại liên lạc trực tiếp:*

*Số fax trực tiếp:*

*E-mail:*

1.4. Cung cấp sơ đồ về cơ cấu tổ chức của Công ty và chỉ rõ tỷ lệ vốn do các cá nhân và công ty khác nắm giữ, phải nêu cụ thể tất cả các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn của Công ty.

1.5. Công ty có chỉ định người tư vấn, đại diện pháp lý hoặc đại diện khác để hỗ trợ Công ty trong Hồ sơ và/hoặc trong quá trình điều tra? Nếu có, đề nghị gửi kèm theo bản sao thư ủy quyền và nêu rõ phạm vi, thời hạn ủy quyền. Ngoài ra, đề nghị Công ty cung cấp các thông tin về đại diện pháp lý như sau:

*Người liên hệ:*

*Địa chỉ:*

*Chức danh:*

*Số điện thoại liên lạc trực tiếp:*

*Số fax trực tiếp:*

*E-mail:*

*Tên công ty tư vấn/văn phòng luật (nếu có):*

## B. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU RÀ SOÁT

* Mục đích, lý do đề nghị loại trừ sản phẩm do công ty nhập khẩu khỏi phạm vi áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp.
* Thông tin về sản phẩm công ty đề nghị loại trừ khỏi phạm vi áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp: mã HS, đặc tính kỹ thuật, công nghệ, mục đích sử dụng, quy trình sản xuất, …
* Danh sách các doanh nghiệp trong nước sản xuất sản phẩm tương tự với sản phẩm nhập khẩu của công ty.
* Danh sách các doanh nghiệp nhập khẩu khác cùng nhập khẩu mặt hàng Công ty đề nghị loại trừ.

## C. NỘI DUNG RÀ SOÁT

Việc rà soát phạm vi hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp bao gồm:

* So sánh hàng hóa nhập khẩu và hàng hóa tương tự hoặc hàng hóa cạnh tranh trực tiếp sản xuất trong nước;
* Khả năng thay thế của hàng hóa nhập khẩu;
* Năng lực sản xuất hàng hóa tương tự hoặc hàng hóa cạnh tranh trực tiếp của ngành sản xuất trong nước.

**D. MÔ TẢ HÀNG HÓA**

Để mô tả hàng hóa do Công ty xuất khẩu vào Việt Nam, đề nghị cung cấp thông tin đầy đủ và chi tiết về:

* Tên gọi;
* Chủng loại/kiểu;
* Mã hàng hóa theo Biểu thuế hàng hóa nhập khẩu hiện hành;
* Các đặc tính cơ bản;
* Mục đích sử dụng chính;
* Mức thuế nhập khẩu hiện hành;
* Mô tả quy trình sản xuất; và
* Các thông tin cần thiết khác mà Cơ quan điều tra có thể căn cứ vào đó để có những đánh giá sát thực nhất về hàng hóa (như là phân khúc thị trường, kênh phân phối hay phương thức bán hàng, v.v.).

Giải trình và cung cấp bằng chứng và thông tin chứng minh việc áp dụng biện pháp đối với toàn bộ hàng háo bị áp dụng biện pháp là không phù hợp.

## E. CÁC TÀI LIỆU, THÔNG TIN LIÊN QUAN KHÁC

Ngoài các thông tin trên đây, Bên yêu cầu có thể cung cấp thêm các tài liệu hoặc thông tin cần thiết khác để giúp Cơ quan điều tra giải quyết đúng đắn vụ việc.

*Lưu ý:* Tất cả các bên liên quan trong một cuộc điều tra, bao gồm: nhà xuất khẩu, nhập khẩu và các nhà sản xuất khác của Việt Nam có thể được phép tiếp cận Hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp [chống bán phá giá]/[chống trợ cấp] (bản lưu hành công khai) để bảo vệ quyền lợi của họ.

Ví dụ về cách tóm tắt thông tin lưu hành hạn chế: Khi thông tin liên quan là con số của nhiều năm thì có thể sử dụng chỉ số so sánh thay thế.

Ví dụ về thông tin bảo mật:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **2018** | **2019** | **2020** |
| 20.000 VND | 30.000 VND | 40.000 VND |

Tóm tắt thông tin lưu hành công khai có thể như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **2018** | **2019** | **2020** |
| 100 | 150 | 200 |

Khi thông tin liên quan nằm trong phần lời văn thì có thể tóm tắt hoặc xóa tên của các bên thông qua việc chỉ ra chức năng của họ.

Ví dụ về thông tin bảo mật: “Công ty TNHH Thương mại A nói rằng giá của hàng hóa nhập khẩu là thấp hơn 20%”.

Bản tóm tắt lưu hành công khai có thể là: [Một khách hàng] nói rằng giá của hàng hóa nhập khẩu là thấp hơn 20%.

## F. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

Hãy nêu rõ các kết luận và bằng chứng chứng minh cho việc cần thiết phải tiến hành rà soát phạm vi hàng hóa.

Bên yêu cầu cần kiến nghị Cơ quan điều tra tiến hành một cuộc rà soát phạm vi hàng hóa bị áp dụng biện pháp [chống bán phá giá]/[chống trợ cấp].

Đại diện hợp pháp của Bên yêu cầu (nếu có) cần phải ký và đóng dấu vào Công văn và gửi kèm theo Hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp [chống bán phá giá]/[chống trợ cấp] theo đề nghị của bên liên quan đến Cơ quan điều tra.

# III. CAM KẾT

*Chúng tôi đảm bảo rằng thông tin cung cấp trong Hồ sơ là chính xác, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính trung thực của những thông tin đã nêu.*

|  |  |
| --- | --- |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Ngày | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Chữ ký của người có thẩm quyền |
|  | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Tên và chức danh của người có thẩm quyền (có hiệu lực) |